

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Định, ngày tháng năm 2021

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu**

**Công trình: Đường liên huyện Phù Cát - thị xã An Nhơn, nối từ đường trục  
Khu kinh tế nổi dài (xã Cát Nhơn, huyện Phù Cát) đến Tỉnh lộ ĐT.631  
(xã Nhơn Phong, thị xã An Nhơn).**

## **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về quy định chi tiết kế hoạch lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả;*

*Căn cứ Quyết định số 46/QĐ-UBND ngày 06/01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng dự án Đường liên huyện Phù Cát - thị xã An Nhơn, nối từ đường trục Khu kinh tế nổi dài (xã Cát Nhơn, huyện Phù Cát) đến Tỉnh lộ ĐT.631 (xã Nhơn Phong, thị xã An Nhơn);*

*Căn cứ Quyết định số 2300/QĐ-UBND ngày 10/6/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu tư vấn dự án Đường liên huyện Phù Cát - thị xã An Nhơn, nối từ đường trục Khu kinh tế nổi dài (xã Cát Nhơn, huyện Phù Cát) đến Tỉnh lộ ĐT.631 (xã Nhơn Phong, thị xã An Nhơn);*

*Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 653/BC-SKHĐT ngày 28/9/2021,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình Đường liên huyện Phù Cát - thị xã An Nhơn, nối từ đường trục Khu kinh tế nổi dài (xã Cát Nhơn, huyện Phù Cát) đến Tỉnh lộ ĐT.631 (xã Nhơn Phong, thị xã An Nhơn). Chi tiết có Phụ lục kèm theo.

**Điều 2.** UBND huyện Phù Cát chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt, đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Phù Cát, Chủ tịch UBND thị xã An Nhơn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tụ Công Hoàng;
- CVP, PVPKT;
- Lưu: VT, K19.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tụ Công Hoàng**

**PHỤ LỤC**  
**KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU**

**Công trình: Đường liên huyện Phù Cát - thị xã An Nhơn, nối từ đường trục Khu kinh tế nội dải (xã Cát Nhơn, huyện Phù Cát) đến Tỉnh lộ ĐT.631 (xã Nhơn Phong, thị xã An Nhơn).**  
(Kèm theo Quyết định số: \_\_\_\_\_ /QĐ-UBND ngày \_\_\_\_ / \_\_\_\_ /2021 của Chủ tịch UBND tỉnh).

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Tư vấn lập HSMT xây lắp	15.580	Ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Tháng 10 năm 2021	Trọn gói	10 ngày
2	Tư vấn giám sát thi công xây dựng	466.468		Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý IV năm 2021	Trọn gói	240 ngày
3	Chi phí bảo hiểm công trình	45.182		Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý IV năm 2021	Trọn gói	240 ngày
4	Cấm cọc giải phóng mặt bằng	167.345		Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Tháng 10 năm 2021	Trọn gói	30 ngày
5	Toàn bộ khối lượng xây dựng công trình	<b>16.677.074</b> (Trong đó: Chi phí xây dựng: 15.580.095; chi phí đảm bảo giao thông: 28.615; chi phí hạ tầng trạm trộn: 95.232; chi phí dự phòng: 973.132)		Đấu thầu rộng rãi qua mạng	01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	Quý IV năm 2021	Trọn gói	240 ngày
<b>Tổng cộng giá trị các gói thầu: 17.371.649.000 đồng</b> (Mười bảy tỷ, ba trăm bảy mươi một triệu, sáu trăm bốn mươi chín nghìn đồng)./.								